

Bản án số: 60/2017/HS-ST
Ngày 26-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lương;

Thẩm phán: Ông Hoàng Hữu Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Lập

2. Ông Phạm Văn Đăng

3. Bà Nguyễn Thị Kim.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/TLST-HS ngày 17/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2017/HSST-QĐ ngày 07/12/2017, đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ- Sinh năm 1966 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Bản 3, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Lý Thị T; có vợ là Đặng Thị N; có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1989. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 04/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Đ:**

Bà Bùi Thị N - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*** Người bị hại:** Bà Bàn Thị M - Sinh năm 1961 (đã chết).

*** Những người đại diện theo pháp luật của người bị hại:**

1. Bà Lý Thị T - Sinh năm 1930 (là mẹ đẻ của bị hại);

2. Ông Hoàng Văn T - Sinh năm 1962 (là chồng của bị hại);
3. Anh Hoàng Tiến L - Sinh năm 1982 (là con đẻ của bị hại);
4. Anh Hoàng Văn B - Sinh năm 1984 (là con đẻ của bị hại);
5. Anh Hoàng Văn D - Sinh năm 1987 (là con đẻ của bị hại).

Đều trú tại: Bản 3, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

6. Chị Hoàng Thị Đ - Sinh năm 1980 (là con đẻ của bị hại). Trú tại: Bản 8, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Những người đại diện theo pháp luật của người bị hại đều ủy quyền toàn bộ cho chị Hoàng Thị Đ tham gia tố tụng trong vụ án theo văn bản ủy quyền ngày 10/7/2017.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Đặng Văn D (con đẻ của bị cáo) - Sinh năm 1988. Trú tại: Bản 4, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/7/2017, Đặng Văn Đ cùng vợ là Đặng Thị N đang ở lán của gia đình tại Bản 4, xã L, huyện B thì thấy bà Bàn Thị M (Sinh năm 1961. Trú tại: Bản 3, xã L, huyện B) đuổi dê đi qua lán, bà Đặng Thị N có nói với bà Bàn Thị M đuổi dê đi nhanh lên đừng để dê vào lán nhà tôi phá, chó cắn chết thì không ai đền đâu. Bà Bàn Thị M đáp lại chó cắn chết thì phải đền chứ, hai bên lời qua tiếng lại dẫn đến cãi chửi nhau. Thấy vậy Đặng Văn Đ đi đến vách lán lấy 01 con dao cán gỗ dài khoảng 47cm, cầm đi ra dí mũi dao vào trán bà Bàn Thị M nói “*Mày thích chết à, tao giết mày bây giờ*”, bà Bàn Thị M nói “*Tao thách mày giết đấy, giỏi thì mày giết đi*” nói xong bà Bàn Thị M dùng đoạn cây gỗ nhỏ dài 86 cm, đường kính 2,1 cm đang cầm trên tay vụt một cái vào phần ngực của Đặng Văn Đ, Đặng Văn Đ dùng tay phải túm vào đầu đoạn cây gỗ giằng lại rồi vụt một phát từ phải qua trái trúng vào mạn sườn bên trái bà Bàn Thị M, làm đoạn gỗ bị gãy. Đặng Văn Đ vứt đoạn gỗ xuống đất rồi cầm con dao đi vào trong lán ngồi, thì nghe bà Bàn Thị M nói “*Lúc nào cũng bảo đánh giết nhưng có đánh giết được ai đâu*”. Thấy vậy, Đặng Văn Đ đứng dậy lấy 01 đoạn gỗ dài 34cm đường kính đầu to là 7cm, đầu nhỏ là 5cm để ở chân vách lán tay trái cầm đoạn gỗ đi ra đứng đối diện với bà Bàn Thị M nói “*Mày chửi vợ chồng tao nhiều quá, hôm nay tao thay diêm vương xóa sổ mày*” nói xong Đặng Văn Đ dơ đoạn gỗ lên hướng từ trên xuống dưới vụt liên tiếp 2 phát trúng vào vùng đầu làm bà Bàn Thị M ngã ngửa xuống đất, bà Bàn Thị M nói “*Mày tha cho tao*”, Đặng Văn Đ không nói gì rồi tiếp tục dùng đoạn gỗ tròn vụt một phát nữa vào phần đầu bà Bàn Thị M, Đặng Văn Đ vứt đoạn gỗ xuống đất rồi đi vào trong lán lấy 01 con dao dài 47cm đi ra chỗ bà Bàn Thị M đang nằm. Thấy Đặng Văn Đ đi đến bà Bàn Thị M nói “*Mày chém chết tao*

thật à” và co 2 tay lên che mặt và đầu, Đặng Văn Đ cầm con dao giơ lên hướng từ trên xuống dưới chém liên tiếp nhiều nhát vào phần đầu, cầm và hai tay bà Bàn Thị M, trong khi đang chém Đặng Văn Đ nghe thấy có tiếng người nói “*Bác ơi đừng chém bà Bàn Thị M nữa bà ấy chết mất*” Đặng Văn Đ nhìn lên thì thấy Hứa Thị P và Lý Thị S, trú cùng thôn đang đứng cách lán khoảng hơn 20 mét nhìn xuống. Đặng Văn Đ cầm dao đi lên và nói “*Hai đứa chúng mày xuống đây tao chém chết*”, thấy vậy Páy và Sầu sợ nên bỏ chạy lên đồi. Đặng Văn Đ quay lại vút con dao xuống đất rồi đi vào trong lán, lấy 01 đoạn gỗ dài 89cm có đường kính đầu nhỏ và to lần lượt là 8,5 cm, 13 cm để ở gần bếp đi ra chỗ bà Bàn Thị M đang nằm, hai tay Đặng Văn Đ cầm đoạn gỗ giơ lên hướng từ trên xuống dưới vút liên tiếp 3 nhát vào đầu bà Bàn Thị M đến khi đầu bà Bàn Thị M bị bẹp nát bị cáo mới dừng lại, xong Đặng Văn Đ vút đoạn gỗ xuống đất thì phát hiện thấy 01 chiếc điện thoại của bà Bàn Thị M rơi ở đó nên nhặt lên ném vào hòn đá làm chiếc điện thoại bị vỡ. Sau đó Đặng Văn Đ đi vào trong lán thay quần áo rồi đi ra lấy con dao vừa chém bà Bàn Thị M cầm theo đi lên đồi bỏ trốn, đến 17 giờ cùng ngày thì Đặng Văn Đ bị bắt.

Tại bản kết luận giám định: Số 77 ngày 08/7/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Bàn Thị M là do sốc mất máu cấp bởi đa chấn thương, đa vết thương (Gây chấn thương sọ, vết thương não hở, vỡ hộp sọ). Do tác động của vật tày, cứng và vật cứng có lưỡi sắc.

Tại các bản kết luận giám định số 3427 ngày 21/7/2017 và số 34176 ngày 31/08/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 đoạn gỗ ký hiệu A1 và 03 mẫu gỗ ký hiệu A2, A3 và A4 gửi giám định là được gây ra từ một đoạn gỗ (Dạng thân cây gỗ).

Dấu vết màu nâu nghi máu ghi thu tại hiện trường vị trí số 3 (Ký hiệu M1) là máu người, không phân tích được Gen (ADM) vì lượng máu ít chất lượng dấu vết kém.

Các dấu vết màu nâu nghi máu ghi thu tại hiện trường tại vị trí số 02 và số 05 (Ký hiệu M1) và trên hai khúc gỗ (ký hiệu M2 và M4) và trên con dao (ký hiệu M5) là máu của Bàn Thị M.

Bản cáo trạng số 59/KSĐT ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội “*Giết người*” theo Điều 93 khoản 1 điểm n Bộ luật hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

Bị cáo Đặng Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã tóm tắt ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình

sự 1999; Nghị quyết số 41/QH14; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ tù **Chung thân**.

Giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Đ: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, một phần do bức xúc về lời qua tiếng lại của người bị hại dẫn đến không kiềm chế bản thân bị cáo đã gây nên cái chết cho người bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là ông Đặng Văn T được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo tác động gia đình bồi thường được một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả, hiện gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, vợ bị bệnh không lao động được. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b,p khoản 1 Điều 46; Điều 47 - Bộ luật hình sự 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 19 năm tù.

Bị cáo Đặng Văn Đ nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không tự bào chữa bổ sung thêm gì.

Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đặng Văn Đ mức án tù **Chung thân**.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với yêu cầu bồi thường về khoản tiền tổn thất về tinh thần giữ nguyên mức yêu cầu bồi thường như trong quá trình điều tra là 72.600.000 đồng; đối với khoản tiền mai táng phí quá trình điều tra yêu cầu là 123.813.000 đồng, tại phiên tòa bổ sung thêm yêu cầu bị cáo phải bồi thường về khoản tiền này là 146.313.000 đồng. Tổng cộng cả hai khoản là 218.913.000 đồng. Khấu trừ 30.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường trước, bị cáo phải bồi thường tiếp là 188.913.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn D (con đẻ của bị cáo) vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến trong quá trình điều tra về số tiền 30.000.000 đồng gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại là tài sản chung của gia đình. Số tiền này, gia đình tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo Đặng Văn Đ cho gia đình người bị hại nhưng không có yêu cầu gì đối với bị cáo về khoản tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án đều thực hiện

đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người bào chữa đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn Đ tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào chiều ngày 03/7/2017, do mâu thuẫn nhỏ nhất trong đời sống, bị cáo Đặng Văn Đ đã dùng gậy gỗ (hình dùi đục) vọt liên tiếp 02 phát trúng vào vùng đầu bà Bàn Thị M, mặc dù bị hại đã xin tha, nhưng bị cáo vẫn vọt tiếp một phát vào vùng đầu bị hại. Thấy bị hại chưa chết, bị cáo tiếp tục dùng dao chém liên tiếp nhiều nhát vào phần đầu, cằm và hai tay bà Bàn Thị M. Tiếp đó bị cáo còn dùng gậy gỗ vọt liên tiếp 3 nhát vào đầu bà Bàn Thị M, đến khi đầu của bị hại bị bẹp và chết hẳn bị cáo mới dừng lại. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*”. Vì vậy, bản cáo trạng số 59/KSĐT ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội “*Giết người*” theo Điều 93 khoản 1 điểm n Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất quyết liệt với ý thức chủ quan là tước đoạt tính mạng người bị hại đến cùng, bởi khi dùng hung khí nguy hiểm là chiếc gậy gỗ đánh vào đầu người bị hại trong khi người bị hại không còn khả năng phản kháng và đã xin tha nhưng bị cáo vẫn tiếp tục dùng gậy gỗ tấn công, sau đó lại dùng dao và gậy gỗ chém và đập nhiều nhát với lực mạnh, rất mạnh vào đầu, mặt và tay của bị hại đến khi thấy bị hại chắc chắn đã chết bị cáo mới dừng lại. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và xét xử bị cáo mức án 19 năm tù Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

Xét về nhân thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 30.000.000 đồng, gia đình bị cáo có bố để được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Về khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho những người ở hàng thừa kế thứ nhất của người bị hại, chị Hoàng Thị Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 72.600.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

- Về khoản tiền mai táng phí: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường về khoản tiền mai táng phí của người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của người bị hại là chính đáng, song mức yêu cầu bồi thường số tiền 146.913.000 đồng là quá cao. Hội đồng xét xử chấp nhận những chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật, cụ thể: Hương, giấy các loại: 2.985.000 đồng; Vở chôn 01 cái: 140.000 đồng; Áo 01 cái: 100.000 đồng; Bật lửa: 150.000 đồng; Áo quan 01 cái: 8.700.000 đồng; Nén: 100.000 đồng; Đèn cầy 112.000 đồng; vòng hoa 400.000 đồng; Vải trắng: 8.280.000 đồng; Vải đỏ: 400.000 đồng; Thuê phong bạt: 3.780.000 đồng; Nhà tang 01 cái 2.500.000 đồng và chấp nhận một phần khoản tiền mua thuốc lá, hoa quả, chè, thực phẩm như thịt, rau, củ, quả... để phục vụ việc làm cơm cúng, làm cơm cho những người làm giúp theo thông lệ chung ở địa phương với số tiền là 23.000.000 đồng. Tổng số tiền được chấp nhận về khoản tiền mai táng phí là 50.647.000 đồng.

Còn một số khoản tiền chị Hoàng Thị Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường không được chấp nhận vì mức yêu cầu bồi thường quá cao, không phù hợp theo quy định của pháp luật cũng như thông lệ chung ở địa phương huyện B, tỉnh Lào Cai.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 con dao dựa cán gỗ lưỡi bằng kim loại dài 47 cm; 01 đoạn gậy gỗ (dùi đục) có chiều dài 34 cm; 01 đoạn gậy gỗ có chiều dài 89 cm; 01 đoạn gậy gỗ có tổng chiều dài là 86 cm và 03 mẫu gỗ nhỏ to nhất có chiều dài là 15 cm; 02 phong bì đựng các mẫu máu, tóc hoàn lại sau giám định. Đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy phép lái xe số AD560264 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn Đ số 063159367. Đây là các giấy tờ tùy thân của bị cáo cần tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 vòng kim loại màu trắng bị cáo khai gia đình bị cáo thường dùng để đánh cảm, đánh gió bị cáo hay đem theo người, xác định không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.043.000 đồng thu giữ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội “*Giết người*”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ tù **Chung thân**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Đặng Văn Đ phải bồi thường cho những người đại diện theo pháp luật của người bị hại các khoản tiền cụ thể:

- Tiền tổn thất về tinh thần cho bà Lý Thị Tám, ông Hoàng Văn Toàn, chị Hoàng Thị Đ, anh Hoàng Tiến Lên, anh Hoàng Văn Bảo và anh Hoàng Văn Dậu là: 72.600.000đ (*Bảy mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng*), phần của mỗi người được 12.100.000đ (*Mười hai triệu một trăm nghìn đồng*).

- Tiền mai táng phí cho gia đình người bị hại là 50.647.000đ (*Năm mươi triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).

Tổng cộng cả hai khoản là: 123.247.000 (*Một trăm hai mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).

Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 30.000.000 (*Ba mươi triệu đồng*). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 93.247.000 (*Chín mươi ba triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) cho gia đình người bị hại, người nhận là chị Hoàng Thị Đ (*người được ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (*đối với khoản tiền bồi thường*) mà bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dựa cán gỗ lưỡi bằng kim loại dài 47 cm; 01 đoạn gậy gỗ (dùi đục) có chiều dài 34 cm; 01 đoạn gậy gỗ có chiều dài 89 cm; 01 đoạn gậy gỗ có tổng chiều dài là 86 cm và 03 mẫu gỗ nhỏ to nhất có chiều dài là 15 cm; 02 phong bì đựng các mẫu máu, tóc hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ: 01 giấy phép lái xe số: AD560264; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn Đ số 063159367, 01 vòng kim loại màu trắng và 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu HTC, máy cũ đã

qua sử dụng (*không kiểm tra chi tiết máy bên trong*) thu giữ của bị cáo Đặng Văn Đ.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 1.043.000đ (*Một triệu không trăm bốn mươi ba nghìn đồng*) thu giữ của Đặng Văn Đ.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai*).

4. Về án phí:

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.662.350đ (*Bốn triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn ba trăm năm mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Văn Đ, những người đại diện theo pháp luật của người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai 02;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại giam Lào Cai;
- Bị cáo; NLQ1;
- Người bào chữa;
- Đại diện bị hại 6;
- Thi hành án hình sự 06;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Lương